TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2022/HS-ST
Ngày: 22-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn**

Thẩm phán: Ông **Trần Anh Khoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Huyên**

Bà **Ngô Mỵ Châu**

Ông **Nguyễn Minh Á**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoàng Vi** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Đăng Quang** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Thị T**; sinh ngày 08/01/1991; nơi sinh: Ninh B; nghề nghiệp: Lao động tự do, nơi đăng ký HKTT: Đ, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai; chỗ ở trước khi bị bắt: N, xã K, huyện Y, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Đào Văn L (Sinh năm: 1966) và bà Bùi Thị H (Sinh năm: 1967), có chồng là Trần Đức H (Sinh năm: 1989); có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Hoàng Thị K** – Luật sư Công ty Luật TNHH N, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa; là người bào chữa theo chỉ định.

- Bị hại: Ông **Lê Thanh B**, sinh năm 1971, địa chỉ: 172/15 đường B, phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Phạm Tiến D**, sinh năm 1991, địa chỉ: Xóm 3, N, xã K, huyện Y, tỉnh N. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bà **Lã Thị Ngọc B**, sinh năm 1989, địa chỉ: Xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân nên Đào Thị T đã mua sim các số điện thoại 0877958416, 0377658633, 0981119785, 0388285321 lấy tên "Th" để sử dụng và tạo các tài khoản mạng xã hội Zalo, Facebook với các tên "Thực Phẩm Đông Lạnh X", "Thu Th", "Thảo Đông L" với thông tin giả mạo làm người bán các loại thịt đông lạnh để người mua tin tưởng đặt mua hàng và chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng do T quản lý, rồi chiếm đoạt mà không giao hàng cho họ. Để người mua tin tưởng, Đào Thị T đặt mua trên mạng xã hội các con dấu "Công ty CP thực phẩm Hương V-0981119785", "Bán hàng qua điện thoại", "Đã thu tiền"; sử dụng máy vi tính tạo lập hóa đơn, phiếu xuất bán hàng tên công ty CP Hương V và sử dụng số điện thoại 0388285321 đã được đăng ký sẵn tài khoản Viettel Pay liên kết với Ngân hàng thương mại Cổ phần Quân đội (MB-Bank) số 9704229288839926 tên Lã Thị Ngọc B để thực hiện nhận tiền; lên các trang mạng xã hội tìm hỏi những người bán hàng để có thông tin các chủng loại và giá của sản phẩm thịt đông lạnh.

Ngày 20/8/2021, Lê Thanh B, cư trú tại: 172/15 Bạch Đ, Tân L, N, Khánh Hòa, liên lạc qua Zalo tên "Thực Phẩm Đông Lạnh X" với T để hỏi mua thịt trâu đông lạnh (loại bắp trâu mã 60S và thịt trâu vụn mã 222). T tự giới thiệu mình là nhân viên Công ty cổ phần Hương V, trụ sở kho AV2 Khu công nghiệp Quang Minh, huyện Mê Linh, Tp. Hà Nội có bán thịt trâu đông lạnh. Sau đó, T liên lạc qua Zalo với Nguyễn Văn L, nhân viên bán hàng Công ty Trường V (địa chỉ kho AV2 khu công nghiệp Quang M, huyện M, Tp. Hà Nội) nói dối hỏi mua thịt trâu đông lạnh theo loại B đã yêu cầu để L cung cấp cho T thông tin giá bán và hình ảnh sản phẩm. T tiếp tục chuyển các hình ảnh sản phẩm và báo giá các sản phẩm thấp giá bán của Công ty Trường Vinh cho B, để B tin và ham rẻ mà đặt mua. Sau khi anh B liên lạc T để đặt mua 5.400kg thịt trâu đông lạnh (gồm loại thịt có mã 60S và mã 222) với tổng cộng số tiền 503.400.000 đồng, yêu cầu T gửi hóa đơn bán hàng và hẹn sáng ngày 25/8/2021 nhận hàng tại kho khu công nghiệp Quang Minh và chuyển tiền cho T. T đã dùng máy vi tính tạo lập tự in ra hóa đơn bán hàng, lấy các con dấu "Công ty CP thực phẩm Hương V-0981119785", "Bán hàng qua điện thoại" đóng vào hóa đơn, tên người bán hàng là Lã Thị Bích N, rồi chụp lại gửi hình ảnh hóa đơn qua tin nhắn Zalo cho B. T tiếp tục sử dụng tài khoản Zalo "Thu Thao" nhắn tin đặt mua của Nguyễn Văn L 370 thùng/5400kg (thịt trâu đông lạnh mã 60S và mã 222) với giá 541.200.000 đồng và cũng hẹn L sáng ngày 25/8/2021 nhận thịt trâu tại kho ở khu công nghiệp Quang Minh và chuyển tiền.

Đến sáng ngày 25/8/2021, B thuê tài xế Nguyễn Văn Đ điều khiển xe ô tô tải 29H-72934 đến kho khu công nghiệp Quang Minh để nhận thịt trâu. Khi

Đ gọi điện thoại vào số 0377658633 thì được T hướng dẫn đến kho AV1 khu công nghiệp Quang Minh gặp L. Sau đó, T nhắn tin cho L biết có tài xế tên Đ đến nhận thịt trâu để L giao cho Đ. Sau khi đã giao cho Đ 5.400 kg thịt trâu đông lạnh L yêu cầu T chuyển tiền thanh toán. T thông báo B biết hàng đã lên xe, yêu cầu anh B chuyển 503.400.000 đồng cho T vào tài khoản Viettel Pay số 9704229288839926 tên Lã Thị Ngọc B. Tin tưởng mình đã nhận được hàng, nên anh B đã chuyển cho T 503.400.000 đồng thông qua tài khoản tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn (SCB) và Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank). Sau khi nhận được tiền, T đã tắt điện thoại không liên lạc với B và L. Do không nhận được tiền nên L đã cho nhân viên lấy lại 5.400kg thịt trâu đã giao cho Đ. Biết mình bị T lừa đảo chiếm đoạt tiền nên B đến Cơ quan Công an tỉnh Khánh Hòa tố giác.

Sau khi chiếm đoạt tiền của Lê Thanh B, Đào Thị T đã sử dụng tài khoản Viettelpay đang quản lý để chuyển tổng cộng số tiền 50.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng thương mại Cổ phần Quân đội (MB-Bank) do Phạm Tiến D đứng tên đăng ký nhưng cho T mượn sử dụng để rút tiền tiêu xài và trả nợ.

Do lo sợ Lê Thanh B tố giác mình, nên T đã nhắn tin nói B ra Ngân hàng yêu cầu thu lại tiền do chuyển nhầm rồi T xác nhận trả lại cho B số tiền 300.000.000 đồng vào ngày 06/9/2021.

Đối với Phạm Tiến Dũng có hành vi cho T mượn tài khoản số 0942714759999 tại Ngân hàng TMCP Quân đội để sử dụng, D không biết T sử dụng để nhận tiền do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự

Đối với số điện thoại 0388285321 đăng ký tài khoản Viettel Pay 9704229288839926 đăng ký tên của bà Lã Thị Ngọc B được T mua trên mạng xã hội để sử dụng vào mục đích chiếm đoạt, bà Lã Thị Ngọc B không sử dụng số điện thoại trên để đăng ký tài khoản Viettel Pay, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 68/CT-VKSKH-P1 ngày 01/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Đào Thị T về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự; là có căn cứ.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đào Thị T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đào Thị T từ 09 đến 11 năm tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền mình đã chiếm đoạt là 503.400.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị không xét.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước 99.629 đồng là do thực hiện hành vi phạm tội mà có, các điện thoại di động là phương tiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Trả lại cho ông Phạm Tiến D 01CPU hiệu HUNO và màn hình máy vi tính hiệu Startview, 01 bàn phím, 01 chuột máy tính. Tịch thu tiêu hủy 02 con dấu (nội dung "Bán hàng qua điện thoại", "Đã thu tiền"), 03 sim số điện thoại 0989053000, 0984995634, 098506173402.

- Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa và đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ, cụ thể: Bị cáo đã ra tự thú, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, đã ý thức được hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt của bị hại để khắc phục hậu quả, có ông nội là ông Đào Văn T được tặng huân huy chương, gia đình thuộc hộ nghèo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo Đào Thị T đồng ý với nội dung Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhưng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và không gây cản trở đối với việc xét xử, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật sư, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Đào Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, và các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, Đào Thị T tự tạo các tài khoản trên mạng xã hội Zalo, facebook với các tên "Thực Phẩm Đông Lạnh XnK", "Thu Thảo", "Thảo Đông Lạnh" với thông tin giả mạo làm người bán các loại thịt đông lạnh để người mua tin tưởng mua hàng, chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng do T quản lý, rồi chiếm đoạt mà không giao hàng cho họ. Ngày 25/8/2021 Đào Thị T lừa bán cho anh Lê Thanh B 5.400kg thịt trâu đông lạnh và chiếm đoạt của anh B số tiền 503.400.000 đồng.

Như vậy, có cơ sở để kết luận rằng, bản cáo trạng số: 68/CT-VKSKH-P1 ngày 01/06/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Đào Thị T về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 với tình tiết định khung "*Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên*" là có căn cứ.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đầy đủ nhận thức về hành vi của mình nhưng đã vì mục đích vụ lợi mà dùng thủ đoạn gian dối, đưa ra những thông tin không có thật khiến bị hại tin tưởng để chiếm đoạt tài sản của bị hại. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại là 503.400.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong xã hội; Do đó cần phải xét xử bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Thị T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ số tiền mình đã chiếm đoạt cho bị hại là 503.400.000 đồng để khắc phục hậu quả, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, có ông nội Đào Văn T là người có công với cách mạng, được tặng huân huy chương, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế hiện tại của bị cáo Đào Thị T thuộc hộ nghèo, Hội đồng xét xử cho rằng không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại Lê Thanh B toàn bộ số tiền mình đã chiếm đoạt là 503.400.000. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Tiến D không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lã Thị Ngọc B vắng mặt. Tách ra thành vụ kiện dân sự khác nếu bà Lã Thị Ngọc B có đơn yêu cầu.

[6] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra có thu giữ được:

- 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 đã trả lại cho ông Phạm Tiến D, ông D không yêu cầu nên không xét.

- 01 điện thoại Samsung Galaxy A7; 01 điện thoại di động hiệu nokia; 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1034; và 99.629 đồng xét thấy đây là công cụ phương tiện phạm tội, tài sản do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 03 sim số điện thoại 0989053000, 0984995634, 098506173402; 02 con dấu (nội dung "Bán hàng qua điện thoại", "Đã thu tiền"). Xét đây công cụ phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 CPU hiệu HUNO và màn hình máy vi tính hiệu Startview, 01 bàn phím, 01 chuột máy tính là tài sản của ông Phạm Tiến D, ông D không biết bị cáo dùng tài sản của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho ông D.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đào Thị T **08 (Tám) năm tù** về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/12/2021

2. Về dân sự: Tách ra thành vụ kiện dân sự khác nếu bà Lã Thị Ngọc B có đơn yêu cầu.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 03 sim số điện thoại 0989053000, 0984995634, 098506173402; 02 con dấu (nội dung "Bán hàng qua điện thoại", "Đã thu tiền").

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung Galaxy A7; 01 điện thoại di động hiệu nokia; 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA 1034; và 99.629 đồng của bị cáo Đào Thị T.

- Trả cho ông Phạm Tiến D 01 CPU hiệu HUNO và màn hình máy vi tính hiệu Startview, 01 bàn phím, 01 chuột máy tính.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 6 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Khánh Hòa với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

Theo giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước ngày 07/6/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Khánh Hòa vào Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đào Thị T.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Vụ GĐKT1 - TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

- Những người tham gia TT khác;
- Lưu hồ sơ; Án văn; Văn phòng.

Nguyễn Văn Tuấn

\